TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2017/DS-ST
Ngày 07-9-2017
V/v tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Ngọc Dung.

Ông Lê Xuân Thanh.

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2017/TLST- DS ngày 13 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2017/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Mỹ P, sinh năm 1983; cư trú tại khóm 8g, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

- *Bị đơn:*

1. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1981, tên gọi khác: M (Có mặt).

2. Anh Ngô Chí T, sinh năm 1976 (Có mặt).

Cùng cư trú tại khóm 7g, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 6 năm 2017 của chị Nguyễn Mỹ P và quá trình tố tụng tại Tòa án chị P trình bày: Vào năm 2015, chị có tham gia chơi 02 chân hụi 1.000.000 đồng do chị Th làm chủ, phần hụi chưa hốt, sau một thời gian thì chị Th tuyên bố đình hụi. Đôi bên đã gặp nhau tính toán, chốt lại phần hụi và xác định chị Th còn nợ chị P số tiền 52.000.000 đồng, sau đó chị Th trả được 10.000.000 đồng hiện còn nợ 42.000.000 đồng chưa thanh toán. Chị P yêu cầu chị Th cùng chồng chị Th là anh Ngô Chí T có trách nhiệm trả cho chị số tiền 42.000.000 đồng. Tại đơn đề nghị vắng mặt ngày 06 tháng 9 năm 2017 của chị P thay đổi quan điểm và chỉ yêu cầu chị Th trả 42.000.000 đồng.

Ý kiến của chị Nguyễn Thị Th tại bản khai ngày 07 tháng 8 năm 2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Th trình bày: Chị Th thừa nhận có mở hụi tại địa phương và chị Nguyễn Mỹ P có tham gia các phần hụi như chị P trình bày. Hiện tại, các phần hụi bị đình và đôi bên chốt lại phần nợ thiếu, chị Th thừa nhận còn thiếu chị P số tiền 52.000.000 đồng, chị đã trả được 10.000.000 đồng hiện còn nợ 42.000.000 đồng, chị Th xác định phần nợ do chị thiếu chị P không liên quan đến ai, chị Th tự chịu trách nhiệm thanh toán cho chị P. Do điều kiện khó khăn và hiện tại còn một số người thiếu nợ chị Th nên chị T yêu cầu Tòa án buộc những người thiếu nợ chị trả nợ cho chị để chị trả nợ cho chị P.

Ý kiến anh Ngô Chí T tại bản khai ngày 07 tháng 8 năm 2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án anh T trình bày: Việc tham gia chơi hụi là do chị P và vợ anh là Nguyễn Thị Th thực hiện, bản thân anh không biết và không liên quan gì. Anh chỉ biết hai người chơi hụi với nhau, chị Th đã làm giấy nợ cho chị P và anh không ký tên nên không chịu trách nhiệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ việc yêu cầu của chị Nguyễn Mỹ P được Tòa án nhân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Mỹ P có đơn đề nghị vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt chị P.

[3] Sự việc tham gia chơi hụi giữa chị Nguyễn Mỹ P và chị Nguyễn Thị Th thực tế có xảy ra, đôi bên thỏa thuận hụi có lãi và chủ hụi được hưởng hoa hồng trên những lần mở hụi. Quá trình chơi hụi, phía chị Th không làm tròn trách nhiệm của người chủ hụi là tiếp tục mở hụi theo thỏa thuận, làm ảnh hưởng quyền lợi của chị Nguyễn Mỹ P. Sau khi phần hụi bị đình, các đương sự đã có sự chốt lại các phần hụi và thống nhất phần tiền phải thanh toán cho nhau và các bên không tranh chấp phần hụi tham gia mà chỉ tranh chấp về khoản tiền thiếu chưa thanh toán theo sự thỏa thuận nên Tòa án căn cứ vào nội dung cam kết giữa các bên để giải quyết. Tại bản khai ngày 07/8/2017 của chị Th và quá trình tố tụng tại Tòa án chị Th đều thừa nhận hiện còn thiếu chị P số tiền 42.000.000 đồng và chấp nhận trả cho chị P. Mặc dù, chị Th khai nhận mục đích chơi hụi là nhằm tạo thêm nguồn thu nhập để chi tiêu trong gia đình và phía anh T cũng biết việc chơi hụi giữa đôi bên, tuy nhiên chị Th xác định khoản nợ do chị thiếu và chị tự chịu trách nhiệm trong khi đó phía chị P cũng chỉ yêu cầu riêng chị Th nên chấp nhận theo phạm vi yêu cầu của nguyên đơn, buộc chị Th phải trả khoản tiền 42.000.000 đồng cho chị P là phù hợp với quy định tại Điều 274, Điều 280, Điều 351, Điều 352 của Bộ luật Dân sự. Chị Th còn phải chịu khoản tiền lãi nếu chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[4] Phía chị Th yêu cầu Tòa án buộc những người thiếu nợ chị trả nợ cho chị nhưng chị Th không xác định họ tên đầy đủ, địa chỉ cụ thể. Tòa án đã Thông báo cho chị Th để cung cấp thông tin và địa chỉ của những người chị yêu cầu và thực hiện nội dung yêu cầu đối với từng người cụ thể để Tòa án làm thủ tục tính tiền tạm ứng án phí theo quy định nhưng chị Th không thực hiện nên Tòa án không thể triệu tập họ vào tham gia tố tụng trong cùng vụ án, chị Th có quyền khởi kiện đối với những người thiếu nợ chị Th thành vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[5] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 5% trên tổng số tiền phải thanh toán cho chị P theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: 42.000.000 đồng X 5% = 2.100.000 đồng. Phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị P đã nộp, chị P được nhận lại.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 274, Điều 280, Điều 351, Điều 352 của Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử vắng mặt chị Nguyễn Mỹ P.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Nguyễn Mỹ P kiện chị Nguyễn Thị Th yêu cầu thực hiện nghĩa vụ dân sự trả tiền còn thiếu. Buộc chị Nguyễn Thị Th có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Mỹ P số tiền 42.000.000 đồng (Bốn mươi hai triệu đồng).

Kể từ khi chị Nguyễn Mỹ P có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Nguyễn Thị Th chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền trên thì hàng tháng chị Th còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch chị Nguyễn Thị Th phải chịu 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Phần tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Mỹ P đã nộp 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0013680 ngày 13/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển, chị P được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Hải